

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ G
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 19 - 02- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G, TỈNH BẠC LIÊU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Nhận

Bà Cao Thị Mỹ Phượng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phùng Thị Loan là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Hồng Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2024/TLST-HS, ngày 20 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN HOÀI A, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2000 tại G, Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp A, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Quý Evà bà Đỗ Ngọc L; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06 tháng 9 năm 2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 40 phút ngày 11 tháng 6 năm 2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã G kết hợp với Công an phường HP, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Hoài A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại lòng bàn tay phải khi bị cáo đang ngồi phía sau xe mô tô biển kiểm soát 94D1 – 604.81 do ông Nguyễn Văn T điều khiển tại khu vực phía trước nhà trọ Khánh Ngọc thuộc Khóm 1, phường HP, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, tang vật trên được tạm giữ và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 ngày 11 tháng 6 năm 2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo nhờ ông T (chạy xe hon da khách) chở bị cáo từ nhà thuộc ấp A, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đến nhà Nguyễn Yên N thuộc Khóm A, phường HP, thị xã G để mua ma túy. Khi đến khu vực phía sau bến xe HP thì bị cáo kêu ông T tới đứng đợi, còn bị cáo đi bộ trên con đường bê tông đến nhà của Ngọc mua ma túy số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm trong lòng bàn tay phải, đi bộ trở lại vị trí ông T tới đang đợi thì bị cáo ngồi lên xe và yêu cầu ông T chở mình về nhà, khi đến trước nhà trọ K thuộc Khóm A, phường HP, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an thị xã G bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

Tại bản Kết luận giám định số: 59/KL - KTHS, ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể, chứa trong bịch nylon (kí hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,12962 gam.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đối với Nguyễn Yên N bán ma túy cho bị cáo đã bị khởi tố điều tra về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” trong vụ án khác nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Đối với ông Nguyễn Văn T không biết bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Điều tra không xử lý là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) gói niêm phong ghi: 59/GĐMT-2024 (M) có chữ ký của Nguyễn Quốc Khải và 04 (bốn) hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoài A: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 17 giờ 40 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2024 phía trước nhà trọ K thuộc Khóm A, phường HP, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã G kết hợp với Công an phường HP, tiến hành bắt quả tang bị cáo Nguyễn Hoài A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Loại ma túy bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, qua giám định có khối lượng là 0,12962 gam. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoài A có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó, cần xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có thân nhân là người có công cách mạng được Nhà nước công nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo.

[5] Đối với Nguyễn Yên N bán ma túy cho bị cáo đã bị khởi tố điều tra về hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*" trong vụ án khác nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Đối với ông Nguyễn Văn T không biết bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Điều tra không xử lý là phù hợp.

[6] Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án gồm: 01 (*một*) gói niêm phong ghi: 59/GĐMT-2024 (M) có chữ ký của Nguyễn Quốc Khải và 04 (*bốn*) hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ và đúng quy định pháp luật nên được ghi nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm hình sự: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 06 tháng 9 năm 2024.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) gói niêm phong ghi: 59/GĐMT-2024 (M) có chữ ký của Nguyễn Quốc Khải và 04 (bốn) hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 01 năm 2025).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hoài An phải nộp số tiền 200.000 đồng.

4. Án xử sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã G;
- Cơ quan Điều tra Công an thị xã G;
- Thi hành án hình sự Công an thị xã G;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Nhi